TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2026/HS-ST
Ngày 29 - 4 - 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Nguyễn Thành Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Quang Hiếu và bà Bế Minh Hằng.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Hồng Quân, Thư ký Toà án nhân dân khu vực Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực Quảng Ninh tham gia phiên toà: bà Đỗ Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2026/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2026/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2026, đối với bị cáo:

Đinh Công T, sinh ngày 09 tháng 10 năm 1997, tại tỉnh Quảng Ninh; số Căn cước công dân: 022097000325, cấp ngày 13/9/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an; nơi đăng ký thường trú: tổ 8A, khu H1 1, phường H2, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở trước khi bị bắt: tổ 5, khu H3 2, phường H3, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Xuân T1 và bà Vũ Thị T2; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 27/9/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Th, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý; buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 29/9/2021 nộp án phí. Ngày 16/5/2022, chấp hành xong hình phạt tù; bị tạm giữ từ ngày 16/12/2025; tạm giam từ ngày 25/12/2025; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- Những người làm chứng, đồng thời là những người chứng kiến:

1) Anh Hoàng Công L, sinh năm 1987; nơi thường trú: tổ 6, khu H3 2, phường H3, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt;

2) Anh Hoàng Trung P, sinh năm 1999; nơi thường trú: tổ 92, khu B 6, phường H4, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 10 phút ngày 15/12/2025, tại tổ 12, khu H2 4, phường H2, tỉnh Quảng Ninh, Công an tỉnh Quảng Ninh phối hợp Công an phường H4 và Công an phường H3 kiểm tra, phát hiện Đinh Công T có hành vi tàng trữ trái phép chất nghi là ma tuý. Thu giữ của T: 01 túi nilon chứa chất tinh thể mầu trắng cất giấu trong túi áo khoác trên người. T khai đó là ma túy "đá" cất giữ để sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8S màu đen mang số thuê bao 083.889.2288 đã qua sử dụng. Cùng ngày, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Đinh Công T ở tổ 5, khu H3 2, phường H3 thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý.Tại bản Kết luận giám định số 1940/KL-KTHS ngày 22/12/2025 của Phòng thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: chất tinh thể màu trắng thu giữ trong túi nilon là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,262g. Quá trình điều tra, Đinh Công T khai nhận mình sử dụng ma tuý loại "đá" từ năm 2020 đến nay. Khoảng 21 giờ ngày 15/12/2025, T đi đến khu vực ngã tư L thuộc phường H4 gặp và mua 01 gói ma tuý "đá", với giá 500.000 đồng của một người tự giới thiệu tên S (không rõ lai lịch, địa chỉ). Sau khi mua được ma tuý, T cất giấu trong túi áo khoác bên phải, mục đích mang về nhà trọ sử dụng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi T đi đến khu vực trước Công ty H thuộc tổ 12, khu H3 4, phường H3, thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.Tại Cơ quan điều tra, anh Hoàng Công L và anh Hoàng Trung P khai mình trực tiếp chứng kiến việc Công an bắt quả tang Đinh Công T tàng trữ trái phép chất ma túy trên người thì bị thu giữ vật chứng. Số vật chứng đã thu giữ: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Quảng Ninh để quản lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 64/CT-VKSKV1 ngày 23 tháng 3 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Đinh Công T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: bị cáo Đinh Công T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Đinh Công T từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 16 tháng 12 năm 2025).

Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a và c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu và tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma tuý; trả cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen kèm theo sim đã qua sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: đã thực hiện đúng về

thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về việc vắng mặt những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa: giai đoạn điều tra họ đã có lời khai về những vấn đề cần giải quyết trong vụ án và không có ý kiến gì. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ vẫn đảm bảo thực hiện đúng quy định tại các điều 293 và 296 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung truy tố:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và chứng kiến nêu trên về thời gian, địa điểm, phương thức thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo và vật chứng bị thu giữ. Quá trình thu giữ, niêm phong, bảo quản, giao nhận vật chứng có sự chứng kiến của bị cáo, những người làm chứng, chứng kiến và tiến hành giám định chất ma túy theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật, đảm bảo khách quan, trung thực và có cơ sở khoa học, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản Kết luận giám định của Phòng thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, cùng những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 23 giờ 10 phút ngày 15/12/2025, tại tổ 12, khu H3 4, phường H3, tỉnh Quảng Ninh, Công an tỉnh Quảng Ninh phối hợp Công an phường H4 và Công an phường H3 phát hiện, bắt quả tang Đinh Công T có hành vi tàng trữ trái phép 0,262g (không phẩy hai sáu hai gam) ma tuý Methamphetamine, trong túi áo khoác mặc trên người, mục đích để sử dụng thì bị thu giữ toàn bộ vật chứng.

[2.2] Điều 249 Bộ luật hình năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05

c) ..., Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05

Methamphetamine là chất ma túy, bị Nhà nước tuyệt đối cấm tàng trữ, sử dụng trong đời sống xã hội theo quy định tại Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 90/2024/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ. Bị cáo không được phép mua bán, tàng trữ, sử dụng ma túy theo quy định của pháp luật.

[2.3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh, khung hình phạt nêu trên là có cơ sở pháp luật.

[2.4] Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến trật tự quản lý, kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an xã hội, làm bất bình trong quần chúng nhân dân địa phương. Ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, nó không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe về tinh thần, thể chất và tài sản của người sử dụng, gây lo lắng, buồn phiền cho những người thân trong gia đình, mà còn là một trong những nguyên

nhân phát sinh tội phạm, lan truyền bệnh tật và các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh.

[2.5] Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Đối với hình phạt chính: căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, khối lượng chất ma túy đã tàng trữ, Hội đồng xét xử thấy: bị cáo có nhân thân xấu, có tình tiết giảm nhẹ, nhưng phạm tội nghiêm trọng, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, không những nhằm trừng trị mà còn để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, phòng ngừa chung cho xã hội, đáp ứng được mục đích của hình phạt.

[3.2] Đối với hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy từ lâu, không có việc làm và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng và tài sản bị thu giữ: số ma túy thu của bị cáo là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và là công cụ phạm tội và bộ dụng cụ sử dụng ma tuý không liên quan đến hành vi phạm tội (tàng trữ trái phép chất ma túy), nhưng không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy; chiếc điện thoại di động kèm theo sim thu giữ của bị cáo không phải là vật chứng, không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

[5] Về người đàn ông bán ma tuý cho bị cáo không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Đinh Công T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

2. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2017 và 2025): xử phạt bị cáo Đinh Công T 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 16 tháng 12 năm 2025);

3. Căn cứ vào: khoản 1, các điểm a và c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024 và 2025):

+ Tịch thu và tiêu hủy: 0,21g (không phẩy hai mươi mốt gam) Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 1940/KL-KTHS ngày

22/12/2025 của Phòng thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 (một) bộ sử dụng ma túy đã qua sử dụng.

+ Trả cho bị cáo Đinh Công T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, kèm 01 (một) sim điện thoại đã qua sử dụng.

Tình trạng các vật chứng nêu trên theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 120/BB-THA/KV1 ngày 18 tháng 3 năm 2026 giữa Công an tỉnh Quảng Ninh và Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Quảng Ninh.

4. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024 và 2025); điểm a khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội: buộc bị cáo Đinh Công T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ vào: các khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024 và 2025): bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSNDKV 1 – Quảng Ninh;
- VKSND T. Quảng Ninh;
- CQ điều tra, CQ Hồ sơ nghiệp vụ và CQ THAHS Công an T. Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an T. Quảng Ninh;
- Phòng THADSKV 1 - Quảng Ninh;
- TAND T. Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Lâm